

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần cấp nước Lâm Đồng,

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco); Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; Điều lệ của Lawaco và các quy định của Pháp luật;

Căn cứ kết quả cuộc họp BKS ngày 10/3/2019, BKS nhất trí thông qua báo cáo hoạt động trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thành viên và cơ cấu của BKS:

BKS hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 gồm có: 03 thành viên

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Hải Tâm – Thành viên
- Ông Trần Văn Thuận – Thành viên

II. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Xây dựng chương trình hoạt động kiểm tra; Thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS.
2. Tham dự đầy đủ và có ý kiến, báo cáo tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT) để nắm bắt tình hình quản trị, điều hành của Lawaco; các phiên họp của BKS (tham dự trực tiếp và trực tuyến).
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và các Nghị quyết của HĐQT.
4. Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành.
5. Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019. Hàng quý thực hiện soát xét số liệu kế toán, tiền lương, thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo quản trị Công ty.
6. Đã tổng kết các hoạt động của BKS năm 2019 để trình ĐHĐCĐ.
7. Kiểm tra, giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
8. Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty có trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.



9. Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

10. Tổng kết các báo cáo đã thực hiện trong năm 2019:

- Xây dựng và ban hành chương trình công tác kiểm soát năm 2019.

- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính; Soát xét số liệu kế toán; Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương của năm 2018.

- Thẩm định, soát xét báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm 2019.

- Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh 06 tháng, năm 2019. Báo cáo tình hình phải thu, phải trả của Công ty.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, tình hình thực hiện công tác xây dựng cơ bản 07 tháng đầu năm 2019. Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản đã đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019.

* Đánh giá: Nhìn chung BKS đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2019 đề ra. Sau mỗi cuộc kiểm soát đều có Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của BKS nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

II. Kết quả công tác giám sát của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2019, Lawaco đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng. Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị sản xuất kinh doanh, việc thẩm tra các BCTC quý, BCTC bán niên; BCTC năm, soát xét số liệu, chứng từ kế toán, BKS có một số nhận xét như sau:

1/ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2019 với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo, đã điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, chấp hành các chính sách và quy định của Nhà nước; Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

Các hoạt động của Công ty vẫn đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra thông qua công tác giám sát, kiểm tra hàng quý do BKS thực hiện.

Các Quy chế, quy định Công ty đã ban hành trong năm là: Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế tài chính.

Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch: đảm bảo sản xuất nước liên tục, đáp ứng nhu cầu khách hàng sử dụng nước. Về chất lượng nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn QC01/2009 của Bộ Y tế.

Công tác chống thất thoát nước: tỷ lệ thất thoát nước năm 2019 là 22,65%. Tình hình giảm thất thoát nước năm 2019 đã có những chuyển biến tích cực, cụ thể giảm 1,98% so với năm 2018. Công ty đã chú trọng thực hiện số hóa bản đồ mạng

lưới cấp nước trên toàn Công ty, nhằm nâng cao công tác quản lý và kiểm soát hệ thống tuyến ống cấp nước, hướng đến quản lý thất thoát thất thu bền vững.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: trong năm đã hoàn thành 14 công trình với mức đầu tư là 28 tỷ đồng, ưu tiên nâng cấp, cải tạo các tuyến ống cấp nước tại các điểm bất lợi.

Dịch vụ thoát nước: cơ bản thực hiện tốt dịch vụ thoát nước theo đơn đặt hàng của UBND tỉnh Lâm Đồng. Đã lập và ban hành nhiều biện pháp phòng ngừa, ứng phó với sự cố hóa chất, sự cố môi trường.

Bên cạnh các công tác Công ty đã thực hiện được, BKS cũng có một số kiến nghị cần lưu ý:

+ Cần sớm ban hành, điều chỉnh: Quy chế tiền lương; Lộ trình không dùng tiền mặt; Chương trình chống thất thoát nước cụ thể; Quy định mua sắm tài sản, thiết bị máy móc; Quy trình thay thế, cải tạo tài sản; Nội quy phòng cháy chữa cháy; các chế độ khác... phù hợp với yêu cầu phát triển chung của toàn Công ty.

+ Công tác sản xuất nước sạch: nhanh chóng tìm nguồn cung cấp nước cho thị trấn Nam Ban đảm bảo nhiệm vụ kinh doanh, cung cấp nước sạch.

+ Công tác xả thải: chỉ số amoni còn cao so với tiêu chuẩn xả thải của Bộ Tài nguyên môi trường. Công ty cần đẩy nhanh thủ tục xin chủ trương và kinh phí với các cấp có thẩm quyền và UBND tỉnh nhằm đảm bảo quy định Nhà nước về môi trường.

+ Công tác chống thất thoát nước: BKS nhận định lợi ích của việc chống thất thoát nước rất lớn, đặc biệt khi tỷ lệ xuống ngưỡng 18% theo Quyết định 2147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Chương trình quốc gia chống thất thoát thất thu đến 2025” là việc không đơn giản. Vì vậy, để công tác này hiệu quả đòi hỏi sự nỗ lực, chủ động, sáng tạo nhiều hơn trong từng cán bộ. Đồng thời, cần xây dựng các chương trình, kế hoạch chống thất thoát thất thu cụ thể nhằm đảm bảo tỷ lệ thất thoát giảm bền vững và dưới 21% trong năm 2020 như kế hoạch Công ty đã đề ra.

+ Đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Các công trình chưa hoàn thành chuyển tiếp từ năm 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020 cần báo cáo hàng quý chi tiết và cụ thể để HĐQT, BKS thuận tiện trong theo dõi tình hình thực hiện, từ đó có hướng chỉ đạo kịp thời.

2/ Thực hiện chế độ kế toán, BCTC và kết quả sản xuất kinh doanh:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (là đơn vị đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán). BKS luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhập kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/1/2019 đến ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán và có 01 ý kiến ngoại trừ với cơ sở như sau (trích Báo cáo kiểm toán): “ Công ty đang theo dõi chi phí quản lý vượt định mức của Ban Quản lý dự án Thoát nước và xử lý nước thải Đà Lạt với số tiền 3,984 tỷ đồng trên chỉ tiêu

0174
NG TY
PHÂN
THOÁT N
LÂM ĐỒNG
LAT-T.V

“Phải thu ngắn hạn”. Bằng các thủ tục kiểm toán toán đã thực hiện, chúng tôi không có đủ cơ sở để đánh giá khả năng thu hồi của khoản chi phí này, do đó không thể xác định được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019”.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 01/1/2019- 31/12/2019
1	Tổng tài sản, trong đó:	Tỷ đồng	1.542.353.634.300
	+ Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	616.215.717.676
	+ Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	926.137.916.624
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.542.353.634.300
	+ Nợ phải trả	Tỷ đồng	340.244.892.856
	+ Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.202.108.741.444
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	788.000.000.000
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	296.273.796.464
5	Tổng chi phí	Tỷ đồng	251.885.088.910
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	44.388.707.554
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	35.286.678.254
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	5,6
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	444

III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành (BDH):

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý của Lawaco trong năm 2019, BKS chưa thấy có dấu hiệu bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành.

1. Giám sát đối với HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Điều lệ của Lawaco.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì các phiên họp định kỳ hàng quý, đã ban hành 07 nghị quyết. Trong các kỳ họp HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết, kịp thời định hướng, chỉ đạo các chủ trương, hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của BDH trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh.

2. Giám sát đối với Ban Giám đốc/Ban Điều hành:

- BDH đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công

nhiệm vụ trong BDH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách người lao động.

- BDH cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

3. Về kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, BKS xin nêu tóm lược như sau:

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2019 đã được kiểm toán. Trong đó, các chỉ tiêu chính như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện	KQ sao với NQ
1. Doanh thu	Tỷ đồng	238.058	296.273	124,45%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17.370	44.388	255,54%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13.896	35.286	253,92%
4. Sản lượng sản xuất	1000 m ³	23.372	22.960	98,24%
5. Sản lượng ghi thu	1000 m ³	18.229	17.759	97,42%
6. Tỷ lệ thất thoát	%	22,00	22,65	+0,65%
7. Tỷ lệ tồn thu	%	< 1	<1	100%

So sánh kết quả thực hiện với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, thì Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được giao. Trong đó, chỉ tiêu lợi nhuận là vượt so với kế hoạch trên 250%. Duy có tỷ lệ thất thoát là không đạt, còn cao hơn so với kế hoạch là 0,65%.

BKS cũng kiến nghị Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua cần chi tiết và cụ thể để BKS thuận tiện trong việc theo dõi, đánh giá và báo cáo cho các cổ đông.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH, các cán bộ quản lý và cổ đông:

1. Trong năm 2019, giữa BKS với HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Lawaco. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BDH được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

HĐQT đã kết hợp với BKS kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh của Công ty để đóng góp ý kiến với BDH nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra. Các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT, BDH với tư cách là giám sát và đại diện cổ đông.

2. Đối với cổ đông: BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Lawaco.



V. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020:

1. Nội dung:

Chương trình hoạt động của BKS tập trung vào những nội dung chính sau:

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát sự tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình quản lý, điều hành và hoạt động của Lawaco.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.
- Kiểm soát quản lý thu, chi, và các hoạt động thường xuyên của Lawaco.
- Đánh giá các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét việc ký kết hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2020 đã được HĐQT thông qua.
- Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương, các chế độ khác liên quan đến người lao động.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Lawaco có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Kiểm soát các vấn đề khác có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
- Theo dõi việc tổ chức thực hiện những kiến nghị của BKS đã đưa ra.

2. Tổ chức thực hiện:

- Công tác kiểm tra, kiểm soát phải thực hiện tuân thủ theo đúng Pháp luật hiện hành, Điều lệ Lawaco, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của BKS.
- Căn cứ và sự phân công trong BKS và nội dung chương trình nêu trên, từng thành viên BKS chủ động xây dựng nội dung làm việc và thời gian tiến hành cụ thể trước khi thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Lawaco, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Thay mặt BKS tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu Thư ký, BKS.



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (HĐQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong năm 2019 và định hướng hoạt động trong năm 2020 như sau:

A. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019:

I. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019:

1. Đánh giá chung: Trong năm 2019, thực hiện quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, HĐQT đã duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Điều hành (BĐH). HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý cấp Phòng, đơn vị trực thuộc. Các Thành viên HĐQT cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong môi quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và đời sống của Người lao động.

Các cuộc họp HĐQT được thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc tập trung chính vào công tác quản trị doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư phát triển sản xuất và quản trị nhân sự ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty qua đó giải quyết kịp thời các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 như: rà soát thực hiện chiến lược phát triển công ty theo nội dung phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt; chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp hoàn thiện bộ máy, cơ cấu tổ chức công ty tinh gọn phù hợp nhất với hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp BĐH tổ chức thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch một số chỉ tiêu quan trọng của năm 2019 của Công ty như: Bảo đảm việc cung cấp nước cho các địa bàn hoạt động, phát triển khách hàng và lợi nhuận trước thuế tăng 139,89% so với năm 2018, vượt kế hoạch 19,43%, Công ty từng bước ổn định công tác tổ chức, thu nhập bình quân của người lao động tăng 1,15tr/người/tháng so với thu nhập bình quân của năm 2018.

Ngoài các phiên họp HĐQT trên, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết nhiều vấn đề khác có liên quan đến các định hướng lớn về quản trị doanh nghiệp và các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của BĐH trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2019: Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, trường hợp Ông Dương Tiến Dũng cư trú tại nước ngoài nên có một số cuộc họp đột xuất không sắp xếp kịp dự họp tuy nhiên Ông đã đóng góp nhiều ý kiến qua điện thoại, thư điện tử ... Nhìn chung các thành viên HĐQT đã phát huy tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo vì lợi ích của cổ đông và vì sự phát triển bền vững của Công ty.



Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

2.1. Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động ... Chủ tịch HĐQT có nhiều buổi làm việc với BĐH và các cấp quản lý tại văn phòng Công ty cũng như trực tiếp đi kiểm tra các dự án, công trường để có cơ sở trong việc chỉ đạo, kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

2.2. Các thành viên HĐQT được giao trực tiếp điều hành Công ty gồm các ông Võ Quốc Trang (Tổng giám đốc), Nguyễn Hùng Cường (Phó tổng giám đốc) đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao cụ thể BĐH đã thể hiện tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tâm huyết, dám nghĩ dám làm nhưng vẫn tuân thủ đối với các nguyên tắc kế toán, quy định về quản trị, điều hành, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của HĐQT.

Các quyết sách của HĐQT được BĐH triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn nhưng không thiếu sự linh hoạt. Kết quả đạt được khá tốt đã củng cố được lòng tin từ khách hàng, cổ đông, tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi. Kết quả thực hiện một số mặt như sau:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính,... hướng đến mục tiêu của HĐQT đề ra là triển khai cấp nước an toàn, kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững, ưu tiên chống thất thoát tại khu vực thành phố Đà Lạt, ổn định cấp nước và có doanh thu cao ở các đô thị vùng xa. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tăng tính chủ động cho các đơn vị thành viên như mạnh dạn áp dụng mô hình phân khu tại khu vực Đà Lạt- Lạc Dương (chia nhỏ quản lý môi trường hạn chế quản lý giao quyền như trước đây); thay đổi phương thức ghi chỉ số và thu tiền nước riêng thành ghi thu chung đã giúp việc đánh giá tỷ lệ thất thoát thực hơn do việc rút ngắn thời gian ghi từ 30 ngày xuống còn lại 10 ngày/ tháng; BĐH đã có sự ủy quyền phù hợp, phân công cụ thể theo từng khối hoạt động là yếu tố quan trọng thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty đạt được những kết quả khả quan và liên tục phát triển trong bối cảnh nền kinh tế nhiều khó khăn và biến động bất thường.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện dự án kỹ thuật như áp dụng ghi chỉ số bằng máy trong toàn công ty, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, nghiên cứu đầu tư nền tảng CNTT; thành lập Ban chuyên đề xây dựng hệ thống hóa hóa đồ mạng lưới cấp nước Thành phố Đà Lạt và sau đó đã triển khai trên các huyện góp phần tăng năng suất, hiệu quả quản lý kỹ thuật, quản lý lao động cũng như quản lý chất lượng các sản phẩm dịch vụ như rà soát hoàn thiện các cụm DMA (hệ thống kiểm soát lưu lượng, áp lực và số lượng nước dịch chuyển vào ra khu vực) nhằm kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước; các hoạt động chính của Công ty được báo cáo hàng ngày qua việc áp dụng thông tin ứng dụng Zalo; hoàn thành sổ tay hướng dẫn phần mềm và phần mềm hóa đơn điện tử. Phối hợp với các ngân hàng cập nhật hệ thống thanh toán Online, hướng dẫn sử dụng phần mềm Wasspro, cài đặt lại App ghi thu cho các phân khu theo yêu cầu. Khắc phục các sự cố do nhân viên ghi thu đồng bộ dữ liệu... chỉnh sửa kịp thời các phần mềm công ty đang áp dụng, cập nhật dữ liệu hằng ngày, cài đặt phân quyền các phần mềm; triển khai Hóa đơn điện tử về xây dựng cơ bản và các loại hóa đơn điện tử khác của công ty.

- Tại địa bàn các huyện dù còn bị động bởi nguồn điện cung cấp nhưng các Nhà máy nước đã luôn cố gắng và chủ động trong công tác quản lý sản xuất và điều hành cấp nước hạn chế tối đa tình trạng khách hàng không có nước sử dụng;

- Chỉ đạo triển khai việc cơ cấu lại mô hình hoạt động; xây dựng, hoàn thiện, cải tiến cơ chế vận hành, quản trị toàn Công ty để tạo chủ động, tăng trách nhiệm, phát huy năng lực các cấp điều hành để đẩy mạnh kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh.

- Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động để phát triển bền vững, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn hoạt động theo thông lệ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động trong toàn hệ thống.

- Triển khai kế hoạch tổng thể đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

2.3. Các thành viên khác của HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ của Công ty cùng với HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, thường xuyên hội ý, thống nhất các giải pháp về đầu tư, tài chính, kinh doanh, quản lý dự án, thủ tục... góp phần trong việc hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019.

II. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết của HĐQT: Trong năm 2019, HĐQT của Công ty đã tiến hành 07 phiên họp, ban hành 08 Nghị quyết. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nội dung quan trọng đã được HĐQT họp bàn như sau:

- Xây dựng, hoàn chỉnh và thông qua các quy chế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện việc tái cơ cấu bộ máy quản lý, hoàn thiện mô hình tổ chức của Công ty.

- Định hướng mục tiêu để triển khai các dự án đầu tư tài sản cố định, các công trình mở rộng, nâng công suất hệ thống cấp nước của Công ty;

- Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

1. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2019:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	17/01/19	Mua lại cổ phần ưu đãi được mua thêm của người lao động chấm dứt hợp đồng trước thời hạn
2	02/2019/NQ-HĐQT	17/01/19	Xác định giá để làm căn cứ đàm phán và giao nhiệm vụ đàm phán đối tác về việc mua Nhà máy nước Tuyền Lâm
3	03/2019/NQ-HĐQT	04/04/19	Thông qua kế hoạch SXKD 2019
4	04/2019/NQ-HĐQT	03/05/19	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
5	Không số	20/06/19	NQ về ĐHCĐ thường niên 2019
6	05/2018/NQ-HĐQT	08/07/19	Chi trả cổ tức năm 2018
7	06/2019/NQ-HĐQT	18/07/19	Thử nghiệm mô hình tổ chức
8	07/2019/NQ-HĐQT	20/12/19	Đánh giá kết quả SXKD 2019, xem xét kế hoạch SXKD năm 2020

2. Các Quyết định của HĐQT năm 2019:

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/QĐ-HĐQT	15/08/2019	Ban hành Quy chế Quản lý tài chính
2	02/2019/QĐ-HĐQT	15/8/2019	Ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng
3	03/2019/QĐ-HĐQT	21/12/2019	Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2020

III. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Đánh giá
1	Sản lượng nước sản xuất	1.000 m ³	23.372	22.959	98,23	Không HT
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	18.229	17.739	97,42	Không HT
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	22	22,65	97,13	Không HT
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	259.300	296.273	114,26	
4.1	Doanh thu SXCN	Triệu đồng	238.058	253.670	106,56	
	-Doanh thu kinh doanh nước sạch	Triệu đồng	207.977	221.320	106,42	
	-Doanh thu XD CB	Triệu đồng	11.513	13.793	119,8	
	-Doanh thu xử lý nước thải	Triệu đồng	18.368	17.752	96,65	Không HT
	-Doanh thu khác của doanh thu SXCN	Triệu đồng	200	805	402,5	
4.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	20.097	41.057	204,29	
4.3	Doanh thu hoạt động khác	Triệu đồng	1.145	1.546	135,02	
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37.167	44.388	119,43	

Kết quả hoạt động như trên là khá tốt; có 04 chỉ tiêu không hoàn thành là sản lượng nước sản xuất, sản lượng nước tiêu thụ, tỷ lệ thất thoát và doanh thu xử lý nước thải; trong đó chỉ tiêu sản lượng nước sản xuất phụ thuộc vào sản lượng nước tiêu thụ (tỷ lệ thuận với nhu cầu sử dụng của khách hàng và tỷ lệ nghịch với lượng nước bù đắp do khắc phục được tỷ lệ thất thoát) cụ thể trong năm 2019 tại khu vực Lâm Đồng lượng mưa nhiều hơn năm 2018 vì vậy nhiều khách hàng đã tận dụng lượng nước mưa để phục vụ sản xuất, tưới tiêu đã làm giảm sản lượng nước tiêu thụ bên cạnh việc kéo giảm tỷ lệ thất thoát từ 24,44% (tháng 12/2018) xuống còn 22,65% (tháng 12/2019) giảm 1,07% tương đương với lượng nước phải sản xuất nếu tỷ lệ thất thoát vẫn giữ mức 24,44% là 250.000 m³ đã giúp Công ty không phải sản xuất lượng nước này.

Mặc dù tỷ lệ thất thoát chưa bảo đảm theo kế hoạch, tuy nhiên tỷ lệ giảm như trên cũng là nỗ lực đáng khích lệ.

Tương tự doanh thu xử lý nước thải cũng tỷ lệ thuận với sản lượng nước tiêu thụ do đó cũng không đạt kế hoạch.

2. Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty ngày 20/06/2019, Công ty thực hiện phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty như sau:

Hạng mục	Tỷ lệ trích	Số tiền (đơn vị: VND)
Lợi nhuận sau thuế		11.794.761.543
- Trích quỹ đầu tư phát triển	15%	1.769.214.231
- Trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi	30%	3.537.785.770
- Chi trả cổ tức	55%	6.461.600.000

Công ty đã tạm trích trong năm 2018 Quỹ đầu tư phát triển số tiền 1.769.214.231 VND và Quỹ khen thưởng phúc lợi số tiền 3.007.664.194 VND.

3. Khai thác và đầu tư các dự án trong năm 2019: Kế hoạch đầu tư XD/CB 2019 đã được thông qua HĐQT, gồm 39 hạng mục, tổng giá trị là: 386.875.000.000 VND; kết quả thực hiện như sau:

+ Đã hoàn thành: 14 hạng mục, giá trị quyết toán 18.189.000.000 VND trên tổng mức đầu tư 28.000.000.000 VND;

+ Đang triển khai: 07 hạng mục, tổng giá trị là: 4.700.000.000 VND;

+ Không thực hiện (do các yếu tố khách quan về chủ trương đầu tư, không khả thi...): 13 hạng mục, tổng giá trị là: 179.000.000.000 VND; điển hình như: mua NMN Tuyên Lâm, nhà ở công nhân tại NMN Đan Kia-Suối Vàng, tuyến ống nước thô D300 từ HCT-HTT, xây dựng nhà máy xử lý nước hồ P'ro và lắp đặt đường ống chuyển tải D250 về thị trấn Thạnh Mỹ.

+ Chuyển tiếp sang năm 2020: 05 công trình với tổng giá trị đầu tư 177.000.000.000 VND.

4. Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và các lợi ích có liên quan: thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập 2018, HĐQT đã triển khai chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

4.1. Chi trả thù lao:

a) Cho các thành viên HĐQT:

+ Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

+ Phó Chủ tịch: 8.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 96.000.000 đồng (Chín mươi sáu triệu đồng)

+ 03 thành viên: 6.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 216.000.000 đồng (Hai trăm mười sáu triệu đồng).

b) Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban chuyên trách: 25.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

+ 02 thành viên: 4.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 96.000.000 đồng (Chín mươi sáu triệu đồng).

c) Chi trả cho Thư ký: 2.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Tổng số tiền đã chi trả là: 852 000 000 đồng (Tám trăm năm mươi hai triệu đồng)

4.2. Chi trả thưởng hoàn thành kế hoạch: năm 2019 Công ty có nhiều chỉ tiêu hoàn thành vượt mức kế hoạch, trong đó có chỉ tiêu về tài chính như sau:

Stt	Chỉ Tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh TH/KH	
				Số tuyệt đối (đồng)	(%)
1	Tổng doanh thu	259.300.000.000	296.273.000.000	36.973.000.000	114,25
2	Lợi nhuận trước thuế	37.167.000.000	44.388.000.000	7.221.000.000	119,42
3	Giá bán bình quân (Đồng/m ³)	11.409	12.461	1.052	109,22

00174
CÔNG TY
PHẦN
CÁNH
ĐỒNG
T. LÂM

HĐQT đã xem xét đề xuất thường hoàn thành vượt mức kế hoạch cho HĐQT, Ban Kiểm Soát và Thư Ký HĐQT với mức đề xuất thường là **313.500.000 đồng** (Ba trăm mười ba triệu năm trăm ngàn đồng). Mức thường này chiếm 0,89% của lợi nhuận sau thuế 2019 và chiếm 1,75% của lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 2019.

4.3. Các lợi ích và giao dịch liên quan (theo Báo cáo tài chính kiểm toán): Không có

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

HĐQT tiếp tục chỉ đạo BDH tập trung triển khai các dự án đã hoàn thành khai thác, hoàn thiện các thủ tục pháp lý. Đồng thời, HĐQT tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trong đó chú trọng việc phát triển nguồn cấp để chủ động trong phân phối tiêu thụ nước máy, xây dựng cơ chế hoạt động phù hợp để tạo cơ hội đầu tư cho Công ty, hỗ trợ BDH thực hiện kế hoạch kinh doanh và chiến lược của Công ty trong các năm tiếp theo.

Ngoài ra, nhằm tăng cường công tác quản trị tại Công ty, năm 2020 HĐQT sẽ từng bước xây dựng và hoàn thiện các Quy trình, quy chế quản trị theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò từng thành viên HĐQT để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh của Công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông.

Bằng việc phát triển khách hàng, phát triển kinh doanh các mặt hàng có liên quan đến ngành cấp, thoát nước hướng đến một Công ty đa ngành nghề chuyên nghiệp mở rộng thị trường ra ngoài tỉnh và khu vực

HĐQT cam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty và gia tăng giá trị cho các cổ đông. Ngoài những nhiệm vụ được giao theo các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hoạt động thường nhật và định kỳ theo thông lệ thì trong năm 2020, HĐQT chỉ đạo thực hiện các kế hoạch trọng yếu như sau:

1. thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:

a) Lĩnh vực cấp nước:	
a1) Nước sản xuất	: 23.076.000 m ³ .
Trong đó:	
+ Nước Công ty sản xuất	: 13.221.000 m ³ .
+ Mua nước Sài Gòn – ĐanKia	: 9.855.000 m ³ .
a2) Nước ghi thu đạt	: 18.292.000 m ³ .
a3) Tỷ lệ thất thoát	: 21%.
a4) Tồn thu:	: < 1%
a5) Phát triển khách hàng mới	: 3.300 hộ.
a6) Giá bán bình quân	: 12.461 đồng
b) Lĩnh vực xử lý nước thải	: 3.103.000 m ³
c) Thu nhập	: 11.120.000 đồng/người/ tháng
d) Doanh thu chính:	
d1) Doanh thu sản xuất công nghiệp	: 260.762.000.000 đồng
d2) Doanh thu hoạt động tài chính	: 23.325.000.000 đồng
d3) Doanh thu hoạt động khác	: 1.150.000.000 đồng
e) Lợi nhuận:	
e1) Lợi nhuận trước thuế	: 27.296.000.000 đồng
e2) Lợi nhuận sau thuế	: 21.836.800.000 đồng
f) Cổ tức:	: 1,5%

2. Các hạng mục công trình đầu tư mới và cải tạo nâng cấp, Sửa chữa lớn:

- Đầu tư năm 2019 chuyển sang: 03 hạng mục, mức đầu tư: 286.950.000.000 VND.
- Đầu tư năm 2020: 22 hạng mục, mức đầu tư: 24.905.000.000 VND.
- Các hạng mục sửa chữa lớn năm 2020:
 - + Đầu tư năm 2019 chuyển sang: 02 hạng mục, mức đầu tư: 2.150.000.000 VND.
 - + Các công trình đầu tư năm 2020: 17 hạng mục, mức đầu tư: 11.520.000.000 VND.

Trong đó các hạng mục chính như:

- +Nâng công suất NMN ĐanKia-Suối vàng.
- +Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi.
- +Triển khai việc lắp đặt tuyến ống chuyên tải D800mm , chiều dài 7,2 km từ Nhà máy nước Đan Kia lên đến bể chứa Tùng Lâm.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BDH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Nội dung trình: Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

HĐQTcam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty và gia tăng giá trị cho các cổ đông. Ngoài những hoạt động thường nhật và định kỳ theo thông lệ thì trong năm 2019, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao cho HĐQT thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Sản xuất công nghiệp

stt	Nội dung	Đvt	Số lượng
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	23.076.000
1.1	Công ty sản xuất	m ³	13.221.000
1.2	Mua của Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn- Đan kia	m ³	9.855.000
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	18.292.000
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	21
4	Thu gom xử lý nước thải	m ³	3.103.000
5	Tổng doanh thu	đồng	285.637.000.000

Chi tiết khác xem phụ lục 1C đính kèm

2. Thu nhập : 11.120.000 đồng /người/ tháng
 3. Lợi nhuận:
 - 3.1. Lợi nhuận trước thuế : 27.296.000.000 đồng
 - 3.2. Lợi nhuận sau thuế : 21.836.800.000 đồng
 4. Cổ tức: : 1,5%
 5. Các hạng mục công trình đầu tư mới và cải tạo nâng cấp, Sửa chữa lớn:
 - Đầu tư năm 2019 chuyển sang: 03 hạng mục, mức đầu tư: 286.950.000.000 đồng.
 - Đầu tư năm 2020: 22 hạng mục, mức đầu tư: 24.905.000.000 đồng.
 - Các hạng mục sửa chữa lớn năm 2020:
 - + Đầu tư năm 2019 chuyển sang: 02 hạng mục, mức đầu tư: 2.150.000.000 đồng.
 - + Các công trình đầu tư năm 2020: 17 hạng mục, mức đầu tư: 11.520.000.000 đồng.
- Trong đó các hạng mục chính như:
+Nâng công suất NMN ĐanKia-Suối vàng.



+Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi.
+Triển khai việc lắp đặt tuyến ống chuyên tải D800mm , chiều dài 7,2 km từ Nhà máy nước Đan Kia lên đến bể chứa Tùng Lâm.

Các chi tiết khác xem Phụ lục 1A, 1B đính kèm.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BDH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.





CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2020
CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN
TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN TRỰC THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Tờ trình số . . . /TTr-CTN, ngày 22/11/2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng)

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Mức đầu tư (Tỷ VNĐ)	Ghi chú
I. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2019 - chuyển sang 2020							
A	ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				2,150	2,150	
1	Sửa chữa máy phát điện 500 KVA	gói	1	0,150	0,150	0,150	Đang thực hiện
2	Sửa chữa, cải tạo NMN Than Thờ phần XD	gói	1	2,000	2,000	2,000	Đang thực hiện
TỔNG HẠNG MỤC I					2,150	2,150	
II. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2020							
A	ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				13,224	8,254	
1	Nhà máy nước Đan Kia						
1.1	Chống thấm cho nhà lọc, trạm bơm cấp 2, trạm hóa chất	m2	50	0,003	0,150	0,150	
1.2	Thay mới các trục van thu nước trạm bơm cấp 1 bằng vật liệu Inox 304	bộ	3	0,010	0,030	0,030	
1.3	Làm mới hệ thống lưới chắn rác hòng bơm cấp 1 bằng vật liệu Inox	bộ	2	0,040	0,080	0,080	
2	Tại Thành phố Đà Lạt						
2.1	Cải tạo tuyến ống gang D150mm từ bể Resimer tới Phan Bội Châu	100m	2,5	0,131	0,327	0,327	
2.2	Cải tạo tuyến ống gang D150mm đường Bùi Thị Xuân đoạn từ Lý Tự Trọng đến Ngã năm đại học	100m	15,0	0,131	1,965	1,965	
2.3	Cải tạo tuyến D200mm PVC vào Thị trấn Lạc Dương	100m	5,0	0,146	0,732	0,732	
2.4	Cải tạo hệ thống cấp nước: các điểm bất lợi, thiếu nước (42 vị trí-theo hàng chi tiết đính kèm)	gói	1	9,940	9,940	4,970	
B	NHÀ MÁY NƯỚC ĐƠN DƯƠNG				0,020	0,020	
1	Hệ thống dây dẫn điện bảo vệ + thay thế hệ thống ống nhà hóa chất (Trạm cấp nước D'ran)	gói	1,0	0,020	0,020	0,020	
C	NHÀ MÁY NƯỚC LÂM HÀ				0,968	0,484	
	Cải tạo các tuyến ống nhánh STK D60 bằng HDPE D63 (2.200m), cụ thể:						



i	Tuyến ống đường Hùng Vương	100m	5,0	0,044	0,220	0,110
2	Tuyến ống đường Đồng Tâm	100m	6,0	0,044	0,264	0,132
3	Tuyến ống đường Tân Tiến - Đoàn Kết	100m	8,0	0,044	0,352	0,176
4	Tuyến ống hẻm Chợ (Nguyễn Việt Xuân)	100m	1,0	0,044	0,044	0,022
5	Tuyến ống đường TDP Sre Nhắc	100m	2,0	0,044	0,088	0,044
D	NHÀ MÁY NƯỚC ĐAM RÔNG				0,200	0,200
1	Sơn chống thấm 04 bê láng đứng, bể chứa nước sạch 300 m ³	100m ²	3,5	0,057	0,200	0,200
E	NHÀ MÁY NƯỚC BÀO LÂM				5,124	2,562
1	Cải tạo tuyến ống D110 HDPE hướng từ ngã ba Hùng Vương - Lạc Long Quân vào chợ Lộc Quang	100m	18,0	0,103	1,854	0,927
2	Cải tạo nâng cấp tuyến ống D110 HDPE mở rộng vùng cung cấp nước thôn 2-11 nằm trên đường tỉnh ĐT.725	100m	16,0	0,095	1,520	0,760
3	Cải tạo tuyến ống dịch vụ HDPE từ D25 -D63 các thôn xã Lộc Ngãi và Thị trấn Lộc Thắng.	100m	70,0	0,025	1,750	0,875
TỔNG HẠNG MỤC II					19,536	11,520
TỔNG CỘNG (I+II)					21,686	13,670

Bảng chữ: Mười ba tỷ sáu trăm bảy mươi triệu đồng./.

* Ghi chú: Các hạng mục công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước phát triển khách hàng, cải tạo hệ thống cho các điểm nước yếu, thiếu nước: thực hiện theo phương thức Xã hội hóa (Công ty và nhân dân cùng đầu tư) với tỷ lệ tạm tính là 50-50%. Tùy từng trường hợp cụ thể mức đầu tư của Công ty sẽ được điều chỉnh giảm từ 20 ÷ 80% phụ thuộc vào tính chất Công trình và địa hình đầu tư.

PHÒNG KẾ HOẠCH-KINH DOANH

PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ TOÁN

Lâm Đồng, ngày 01 tháng 11 năm 2019.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Kiểm soát viên Cty;
- Các Phòng chức năng Cty;
- Các đơn vị TV (có trong DS);
- Lưu VT.

Trần Hoàng

Bùi Hoàng Trường Việt



Võ Quốc Loan

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2020
CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MỚI & CẢI TẠO NÂNG CẤP
TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN TRỰC THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Tờ trình số ... /TTr-CTN, ngày /11/2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng)

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Mức đầu tư (Tỷ VNĐ)	Ghi chú
I. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2019 - chuyển sang 2020							
A	ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				286,950	286,950	
1	Lắp đặt tuyến ống đẩy Suối Vàng - Tùng Lâm D800mm	km	7,2	21,076	151,748	151,748	
2	Cải tạo Nâng công suất NMN DanKia - Suối vàng GD III lên 49.000 m3/ngđ	gói	1	120,202	120,202	120,202	
3	Xây dựng NMN Phát Chi - Trạm Hành (2.000 m3/ng.đ)	CT	1	15,000	15,000	15,000	
TỔNG HẠNG MỤC I					286,950	286,950	
II. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2020							
A	ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				5,300	5,300	
1	Xây dựng nhà kho chứa hóa chất - Nhà máy nước Đa thiện	HM	1	0,102	0,102	0,102	
2	Lắp đặt tuyến ống D150 đầu nổi khu Quy hoạch dân cư Phạm Hồng Thái	100m	5,0	0,131	0,654	0,654	
3	Lắp đặt tuyến ống D150 đầu nổi khu Quy hoạch phân khu D (khu đất ở hỗn hợp) thuộc khu Văn hóa – Thể thao tỉnh Lâm Đồng	100m	10,0	0,131	1,308	1,308	
4	Lắp đặt tuyến ống D150 đầu nổi Khu dân cư-tái định cư 5B - An Bình - phường 3, 4 - thành phố Đà Lạt	100m	20,0	0,131	2,616	2,616	
5	Trang bị xe ben hiệu Suzuki 550 kg	Chiếc	2	0,310	0,620	0,620	
B	NHÀ MÁY NƯỚC ĐƠN DƯƠNG				0,595	0,320	
1	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE Thôn Quảng Lạc TT D'ran (120 hộ)	100m	17,0	0,025	0,425	0,2125	

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Mức đầu tư (Tỷ VNĐ)	Ghi chú
2	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Huỳnh Thúc Kháng TT Thạnh Mỹ (27 hộ)	100m	3,0	0,025	0,075	0,0375	
3	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Thế Lữ TT Thạnh Mỹ (24 hộ)	100m	2,0	0,025	0,050	0,0250	
4	Xây dựng Kho vật tư - Văn phòng Thạnh Mỹ (KT: 14mx5m)	gói	1,0	0,045	0,045	0,0450	
C	NHÀ MÁY NƯỚC ĐAM RỘNG				0,300	0,150	
1	Lắp đặt tuyến ống D63 vào nhánh cột sóng 3 dài truyền hình	100m	5,0	0,060	0,300	0,150	
D	NHÀ MÁY NƯỚC BẢO LÂM				18,000	18,000	
1	Xây dựng nhà máy xử lý nước mặt (CS: 3.000 m ³ /ng.đ) - khai thác từ nguồn nước hồ 07 mẫu	CT	1	15,000	15,000	15,000	
2	Lắp đặt tuyến ống nước thô từ hồ 07 mẫu về trạm xử lý giếng G5 - D250mm HDPE	100m	15,0	0,200	3,000	3,000	
E	NHÀ MÁY NƯỚC ĐẠ HUOAI				0,834	0,417	
1	Tại thị trấn Đạm Ri						
1.1	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE khu vực Chợ đường Lê Lợi (24 hộ)	100m	1,2	0,020	0,024	0,012	
1.2	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Nguyễn Văn Cừ (49 hộ)	100m	9,7	0,020	0,194	0,097	
1.3	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Nơ Trang Long (40 hộ)	100m	8,0	0,020	0,160	0,080	
2	Tại thị trấn Ma đa Guôi						
2.1	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Nguyễn Tri Phương (46 hộ)	100m	12,4	0,020	0,248	0,124	
2.2	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Phạm Ngũ Lão (31 hộ)	100m	3,0	0,020	0,060	0,030	
2.3	Lắp đặt tuyến ống D63 HDPE đường Nguyễn Thái Học (36 hộ)	100m	7,4	0,020	0,148	0,074	
G	NHÀ MÁY NƯỚC ĐẠ TÈH				1,435	0,718	
1	Lắp đặt tuyến ống HDPE D63 dọc theo hai bên mép đường - Đầu nối từ đường 3/2 đến đường Phạm Ngọc Thạch (cổng dọc 2 bên mép đường): 154 hộ	100m	10,0	0,035	0,350	0,175	
2	Lắp đặt ống băng đường nhựa và lắp ống D63mm chạy dọc theo mé bên phải đường 26/3 : : 100 hộ	100m	8,0	0,035	0,280	0,140	
3	Lắp đặt tuyến ống D63mm bên trái đường Phạm Ngọc Thạch (TT. 721) từ ngã ba Bấy sị đến phòng cháy chữa cháy : 120 hộ	100m	18,0	0,035	0,630	0,315	

000174 - C
 NG TY
 PHÂN
 OAT NƯỚC
 ĐÔNG
 T: LAM Đ

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VND)	Giá trị (Tỷ VND)	Mức đầu tư (Tỷ VND)	Ghi chú
4	Lắp đặt tuyến ống D63mm hai bên hẻm bê tông nhựa bên hông nhà văn hóa vào tới ngã ba nhà máy Sỷ Liên; Điểm đầu nối từ đường 3/2: 45 hộ	100m	5,0	0,035	0,175	0,088	
TỔNG HẠNG MỤC II					26,464	24,905	
TỔNG CỘNG (I+II)					313,414	311,855	

Bảng chữ: Ba trăm mười ba tỷ bốn trăm mười bốn triệu đồng./.

*** Ghi chú:**

- I-A- 1,2,3: Công trình chuyển tiếp: Đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án CPH tại quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 và đã được đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua tại nghị quyết số 01/2019/NQ-DHCD ngày 20/6/2019.
- II-B1,2,3-C-E-G: Các hạng mục công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước phát triển khách hàng, cải tạo hệ thống cho các điểm nước yếu, thiếu nước: thực hiện theo phương thức Xã hội hóa (Công ty và nhân dân cùng đầu tư) với tỷ lệ tạm tính là 50-50%. Tùy từng trường hợp cụ thể mức đầu tư của Công ty sẽ được điều chỉnh giảm từ 20 ÷ 80% phụ thuộc vào tính chất Công trình và địa hình đầu tư.
- II-A- 1,2,3,4: Đầu tư mới khu quy hoạch do giải phóng mặt bằng các điểm khác di dân đến điểm mới.
- II-D: Đầu tư mới do thay thế nguồn nước ngầm được đầu tư từ năm 2000; Hiện nay công suất thực tế giảm còn 10m³/h/giếng. Trong quá trình thời gian đề nâng công suất nhưng vẫn không đạt do địa chất đất....
- Bảng thuyết minh cho các hạng mục đầu tư của các đơn vị thành viên đính kèm.

PHÒNG KẾ HOẠCH-KINH DOANH

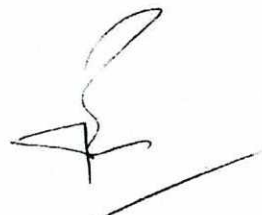
PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ TOÁN

Lâm Đồng, ngày 01 tháng 11 năm 2019
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhân:

- Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Kiểm soát viên Cty;
- Các Phòng chức năng Cty;
- Các đơn vị TV (có trong DS);
- Lưu VT.


Trần Hoàng


Bùi Hoàng Trường Vi



Võ Quốc Trang

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Căn cứ tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

Stt	Chi Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019			Kế hoạch năm 2020	So sánh KH 2020/TH 2019 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH 2019/KH 2019 (%)		
(A)	(B)		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)*100	(4)	(5)=(4)/(3)*100
I.	THÔNG TIN CHUNG						
1	Nước sản xuất	1.000 m ³	23.372	22.959	98,23	23.076	100,51
1.1	- Nước Công ty sản xuất	1.000 m ³	14.247	13.772	96,67	13.221	96,00
1.2	- Nước mua Sài Gòn Đankia	1.000 m ³	9.125	9.187	100,68	9.855	107,27
2	Nước ghi thụ- tiêu thụ	1.000 m ³	18.229	17.759	97,42	18.292	103,00
3	Tỷ lệ thất thoát	%	22,00	22,65	102,94	21	91,53
4	Giá bán bình quân	Đồng/m ³	11.409	12.462	109,23	12.461	99,99
II.	TỔNG DOANH THU (1+2+3)	Tr đồng	259.300	296.273	114,26	285.637	96,41
1	Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp	Tr đồng	238.058	253.670	106,56	260.762	102,80
	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	207.977	221.320	106,42	227.931	102,99
	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	11.513	13.793	119,80	13.223	95,87
	- Xử lý nước thải	Tr đồng	18.368	17.752	96,65	19.352	109,01
	- Khác	Tr đồng	200	805	402,50	256	31,80
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr đồng	20.097	41.057	204,29	23.325	56,81
3	Doanh thu hoạt động khác	Tr đồng	1.145	1.546	135,02	1.550	100,26
III.	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (1+2+3)	Tr đồng	37.167	44.388	119,43	27.296	61,49
1	Lợi nhuận hoạt động sản xuất công nghiệp	Tr đồng	17.370	3.649	21,01	3.871	106,09
1.1	- Kinh doanh nước sạch (*)	Tr đồng	7.000	2.205	31,50	2.271	103,00
1.2	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	300	368	122,67	400	108,70
1.3	- Xử lý nước thải	Tr đồng	1.800	966	53,67	1.000	103,52
1.4	- Khác	Tr đồng	8.270	110	1,33	200	181,82
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Tr đồng	20.097	41.057	204,29	23.325	56,81
3	Lợi nhuận hoạt động khác	Tr đồng	(300)	(318)	106,00	100	100,00
IV.	TỔNG QUỸ TIỀN LƯƠNG		49.551	49.550		50.541	102,00
1	Tổng quỹ tiền lương CB-CNV	Tr đồng	47.650	47.649	100	48.602	102,00
	- Quỹ lương sản xuất nước	Tr đồng	31.576	31.576	100	32.208	102,00
	- Quỹ lương xây dựng cơ bản ống cái	Tr đồng	3.332	1.000	30	1.000	100,00
	- Quỹ lương ống nhánh khách hàng chi trả	Tr đồng	4.096	4.261	104	4.261	100,00
	- Quỹ lương xử lý nước thải	Tr đồng	8.646	8.646	100	8.646	100,00
2	Tổng quỹ tiền lương ban điều hành	Tr đồng	1.901	1.901	100	1.939	102,00
IV.	THU NHẬP BÌNH QUÂN	Tr đồng	9,15	10,30	112,58	11,12	108,00

THUYẾT MINH

1 Mục I.1; 1.1 và 1.2

- Sản lượng nước mua của Cty CP Sài Gòn Đankia 2 năm 2020 tăng từ 25.000 m³/ngày đêm lên 27.000 m³/ngày đêm theo Văn bản số 7517/VB-UBND ngày 15/11/2019 của UBND Tỉnh Lâm Đồng

2 Mục I.3

Tỷ lệ thất thoát nước năm 2020 theo đúng phương án cổ phần hóa được duyệt 21%/năm

3 Mục III

Lợi nhuận giảm do:

- Lợi nhuận hoạt động sản xuất nước thấp là do Chi phí lãi vay 02 Tiểu dự án phát sinh hoạch toán vào hoạt động sản xuất nước.

- Do giảm lãi tiền gửi ngân hàng khoản tiền do bán cổ phần khi thực hiện cổ phần hóa Cty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Lâm Đồng

- Công ty sẽ dùng tiền gửi này đầu tư vào các công trình xây dựng cơ bản trong năm 2020 như sau:

+ Cải tạo nâng công suất NMN Đankia - Suối Vàng giai đoạn III lên 49.000 m³/ngày đêm.

+ Lắp đặt tuyến ống dây Suối Vàng - Tuyến Lâm D800mm

+ Xây dựng NMN Phát Chi - Trạm Hành (2.000 m³/ngày đêm)

P. KẾ HOẠCH KINH DOANH

P. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

TRẦN HOÀNG

Bùi Hoàng Trường Vũ



Võ Quốc Trang

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Nội dung trình: Về việc thông qua Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2019, Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Căn cứ vào qui mô quản lý tổng số vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng đến tháng 4/2020 là 788.000.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng (HĐQT) kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua chi phí trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký HĐQT năm 2019 và dự kiến mức chi trả cho năm 2020 như sau:

I. Thù lao HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT và tiền lương Trưởng BKS năm 2019:

STT	Đối tượng hưởng	Số người	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh TH/KH (%)
I	Thù lao				
1	HĐQT		432.000.000	432.000.000	100
	+ Chủ tịch	01	120.000.000	120.000.000	100
	+ Phó Chủ tịch	01	96.000.000	96.000.000	100
	+ Thành viên	03	216.000.000	216.000.000	100
2	Thành viên BKS	02	96.000.000	96.000.000	100
3	Thư ký HĐQT	01	24.000.000	24.000.000	100
II	Tiền lương của Trưởng BKS	01	300.000.000	300.000.000	100
	Tổng (I)+(II)		852.000.000	852.000.000	100

II. Thù lao HĐQT, thành viên BKS và tiền lương Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2020: Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, nhận thấy quy mô tài chính của Công ty khá lớn, doanh thu có giá trị cao và tăng từ 5% đến 10% hàng năm cụ thể:

- Tổng tài sản: 1.542.353.634.300 đồng



- Vốn chủ sở hữu: 1.202.108.741.444 đồng
- Doanh thu năm 2019: 253.670.268.627 đồng.

Năm 2019 với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt khá tốt cho thấy mức độ tác động vào hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty từ sự quản lý, chỉ đạo của HĐQT, hoạt động kiểm soát của BKS đã tạo sự tương tác tích cực lên đòn bẩy tài chính của Công ty. Vì vậy, việc làm tăng hiệu quả cơ chế kiểm soát của cơ cấu quản trị Công ty nhằm gia tăng lợi nhuận trong hoạt động một cách phù hợp với quy mô và tính chất hoạt động kinh doanh Công ty là thật sự cần thiết mà trong đó việc điều chỉnh giá trị thù lao, tiền lương tương thích đối với những người tham gia trong HĐQT và BKS là một trong những giải pháp quản trị chính yếu; bên cạnh đó với sự phát triển của Công ty thì Thư ký HĐQT không chỉ là người ghi chép thuần túy như trước đây mà còn là người cung cấp, hướng dẫn chuyên môn cho cổ đông, tham mưu có tính chiến lược kinh doanh, kế sách hoạt động cho HĐQT cũng như các bên có quyền lợi liên quan khác nhằm đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động của công ty; Thư ký HĐQT phải nắm bắt sâu sắc các thay đổi của các quy định pháp lý, phát hiện, đưa ra các cảnh báo, cũng như công khai các nội dung liên quan đến xung đột lợi ích tại Công ty... vì vậy HĐQT đề xuất một số vấn đề liên quan như sau:

1. Điều chỉnh mức thù lao cho HĐQT và thành viên BKS cụ thể như sau:

STT	Đối tượng thụ hưởng	Giá trị áp dụng năm 2019	Giá trị áp dụng năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000 đồng/ tháng	30.000.000 đồng/ tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	8.000.000 đồng/ tháng	24.000.000 đồng/ tháng
3	Thành viên HĐQT	6.000.000 đồng/ tháng	18.000.000 đồng/ tháng
4	Thành viên BKS	4.000.000 đồng/ tháng	12.000.000 đồng/ tháng

2. Điều chỉnh tiền lương của Trưởng ban kiểm soát như sau:

- Giá trị áp dụng năm 2019 là: 25.000.000 đồng/tháng
- Giá trị áp dụng cho năm 2020 là: 30.000.000 đồng /tháng

3. Chuyển hình thức kiêm nhiệm của chức danh Thư ký HĐQT thành hình thức chuyên trách đối với chức danh Thư ký HĐQT, người thực hiện nhiệm vụ này được hưởng mức lương là: 15.000.000 đồng/tháng.

4. Thời gian áp dụng: từ tháng 5/2020

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BDH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Tky HĐQT.



Phan Đình Tân



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung như sau:

I. Phương án trích phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019

1. Phân phối lợi nhuận

Đvt: VNĐ

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay	35.286.678.254
2	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	26.161.542
3	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm nay (1)+(2)	35.312.839.796
	Trong đó:	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST) (3)*15%	5.297.000.000
3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (30% LNST) (3)*30%	10.594.000.000
	+ Quỹ khen thưởng (90%)	9.534.600.000
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	1.059.400.000
3.3	Thưởng vượt kế hoạch cho Hội đồng quản trị, thư ký hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	313.500.000
3.4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (3)-(3.1)-(3.2)-(3.3)	19.108.339.796
4	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%) (4.4)/VĐL	2,43

Ghi chú: Mục 3.3: Tổng mức thưởng hội đồng quản trị, ban kiểm soát và thư ký hội đồng quản trị năm 2019: 313.500.000 đồng (Chiếm 0,89% của lợi nhuận sau thuế 2019 và chiếm 1,75% của lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 2019).

2. Đề xuất mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2019

- Đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2019: 2,43% vốn điều lệ
- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến trong tháng 06 năm 2020.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.



II. Kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2020:

1. Kế hoạch tài chính

Đvt: VND

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Tổng Doanh thu	285.637.000.000
	+ Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp	260.762.000.000
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	23.325.000.000
	+ Doanh thu hoạt động khác	1.550.000.000
2	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	27.296.000.000
	+ Lợi nhuận hoạt động sản xuất công nghiệp	3.871.000.000
	+ Lợi nhuận hoạt động tài chính	23.325.000.000
	+ Lợi nhuận hoạt động khác	100.000.000
3	Tổng Lợi nhuận kế toán sau thuế	21.836.800.000

2. Phân phối lợi nhuận

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 15% của lợi nhuận sau thuế 2020.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 30% của lợi nhuận sau thuế 2020.
- Trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT.

3. Mức chi cổ tức 2020: Dự kiến từ 1,5% trên vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BĐH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



Số: 04 /TTr-HĐQT

Đà Lạt, ngày 23 tháng 03 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Nội dung trình: Thông qua mức đề xuất thưởng do hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2019 cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Thư Ký HĐQT và mức dự kiến thưởng cho năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (Công ty) trên cơ sở báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 do Công ty lập đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC với các chỉ tiêu về kết quả hoạt động chủ yếu sau:

Stt	Chỉ Tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh TH/KH	
				Số tuyệt đối (đồng)	(%)
1	Tổng doanh thu sản xuất công nghiệp	238.058.000.000	253.670.000.000	15.612.000.000	107,92
2	Lợi nhuận sau thuế sản xuất công nghiệp	17.370.000.000	35.286.000.000	17.916.000.000	203,14
3	Giá bán bình quân (đồng/m ³)	11.409	12.461	1.052	109,22

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng (HĐQT) kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua mức đề xuất thưởng khi hoàn thành vượt mức kế hoạch cho HĐQT, Ban Kiểm Soát và Thư Ký HĐQT với mức đề xuất thưởng như sau:

1. Năm 2019: **313.500.000 đồng** (Ba trăm mười ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Mức thưởng này chiếm 0,89% của lợi nhuận sau thuế 2019 và chiếm 1,75% của lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 2019.

2. Năm 2020: khi thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận trên 10% của kế hoạch 2020, thì mức thưởng đề xuất là 1% của lợi nhuận sau thuế năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BĐH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



Số: 05 /TTr-HĐQT

Đà Lạt, ngày 23 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22/06/2018;

Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Hải Tâm.

Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng (HĐQT) kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát Công ty:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát giữa nhiệm kỳ: ngày 10/3/2020 Công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng (Công ty) có nhận được đơn xin từ chức thành viên Ban Kiểm soát công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng (BKS) của bà Nguyễn Hải Tâm là thành viên BKS với lý do bận nhiệm vụ công tác khác. Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên BKS đúng quy định của pháp luật, HĐQT thống nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Nguyễn Hải Tâm.

2. Bầu cử bổ sung thành viên BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023: Để đảm bảo số lượng thành viên BKS theo Điều lệ công ty, HĐQT kính trình Đại hội cổ đông cho bổ sung thành viên BKS thay thế cho thành viên được Đại hội cổ đông chấp thuận miễn nhiệm theo quy trình được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BĐH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Nội dung trình: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC kiểm toán theo đúng các quy định hiện hành với các nội dung như sau:

Đơn: VND

Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
I	Vốn điều lệ	788.000.000.000
II	Vốn chủ sở hữu	1.202.108.741.444
III	Tổng tài sản	1.542.353.634.300
1	Tài sản ngắn hạn	616.215.717.676
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	16.316.219.565
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	537.708.346.943
	- Các khoản phải thu ngắn hạn khác	43.596.740.716
	- Hàng tồn kho	18.117.169.626
	- Tài sản ngắn hạn khác	477.240.826
2	Tài sản dài hạn	926.137.916.624
	- Tài sản cố định	889.963.467.603
	- Tài sản dở dang dài hạn	1.839.955.408
	- Đầu tư tài chính dài hạn	11.125.252.238
	- Tài sản dài hạn khác	23.209.241.375
B	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	



1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	253.670.268.627
2	Giá vốn hàng bán	207.311.281.488
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	46.358.987.139
4	Doanh thu hoạt động tài chính	41.057.283.852
5	Chi phí tài chính	19.476.501.987
6	Chi phí bán hàng	5.313.638.391
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.919.028.650
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44.707.101.963
9	Thu nhập khác	1.546.243.985
10	Chi phí khác	1.864.638.394
11	Lợi nhuận khác	(318.394.409)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	44.388.707.554
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	9.102.029.300
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	35.286.678.254
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/cổ phiếu)	444

Ban Tổng Giám Đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo tài chính.

Riêng ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán, Tổng giám đốc đã có bản giải trình đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BDH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



Phan Đình Tân



Số: 07 /TTr-BKS

Đà Lạt, ngày 10 tháng 04 năm 2020

**TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Nội dung trình: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài Chính về việc quyết định chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2018;

Căn cứ vào định hướng triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần.

Trên cơ sở xem xét hồ sơ năng lực về Độ uy tín, chất lượng dịch vụ kiểm toán; thời gian kiểm toán đảm bảo; đơn giá dịch vụ kiểm toán cạnh tranh; kinh nghiệm kiểm toán lãnh vực ngành nước của các Công ty kiểm toán, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng đề xuất các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC. Địa chỉ: Số 01, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Trảng Tiên, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội. (Theo Quyết định số 932/QĐ-UBCK ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)
2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Địa chỉ: Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh (Theo Quyết định số 1069/QĐ-UBCK ngày 30/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh (Theo Quyết định số 942/QĐ-UBCK ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu tại danh sách trên để kiểm toán cho Công ty năm tài chính 2020 theo đúng quy định của pháp luật ./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- BDH;
- CBTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P Hoàng.



Số: 03/2020/NQ-HĐQT

Đà Lạt, ngày 02 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng
tháng 05 năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 08/6/2018;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 02 tháng 05 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung:

1. Thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Đại hội).

- Ngày đăng ký cuối cùng: **28/05/2020**

- Ngày dự kiến Đại hội: **09/06/2020**

- Bổ sung vào Kế hoạch Đại hội biện pháp an toàn cho cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thống nhất việc tái ký HĐLĐ với Ông Nguyễn Phi Hoàng và tuyển dụng làm Thư ký công ty chuyên trách, loại hợp đồng có thời hạn, thời gian HĐLĐ là 01 năm (từ 02/05/2020 đến 30/04/2021).

Ủy quyền cho chủ tịch HĐQT ký HĐLĐ với Ông Nguyễn Phi Hoàng và bổ nhiệm chức danh: Thư ký công ty chuyên trách.

3. Thống nhất việc điều chỉnh thù lao cho HĐQT, BKS cho năm 2020 là tăng 200% và tiền lương cho Trưởng BKS là tăng 20% so với năm 2019.

Giao cho Thư ký Công ty lập tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh trên.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các Phòng chức năng, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo chủ trương của Hội đồng quản trị đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.





KẾ HOẠCH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2020

S T T	Công việc	Nội dung chi tiết	Thời gian thực hiện	
			Bắt đầu	Kết thúc
1	Xây dựng dự thảo kế hoạch, chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội (dự kiến)	Trình Hội đồng quản trị (HĐQT) xem và quyết định phê duyệt kế hoạch, chương trình, nội dung đại hội (ĐH)	<u>15/12</u> 2019	<u>19/12</u> 2019
2	Các nội dung HĐQT cần thông qua để thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành (BDH) triển khai soạn thảo	Báo cáo tài chính năm 2019 Báo cáo của HĐQT Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc Kế hoạch SXKD năm 2020, kế hoạch đầu tư 2020 Lựa chọn công ty kiểm toán tài chính 2020 Xác định mức cổ tức phân phối 2019 và dự kiến mức phân phối 2020 Báo cáo tổng hợp thù lao của HĐQT và BKS 2019 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 Xác định nguồn lương 2020 Tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi 2019 và kế hoạch trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi 2020 Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ	<u>20/12</u> 2019	
3	Họp HĐQT	Thông qua kế hoạch, nội dung và chương trình chi tiết ĐH	<u>20/12</u> 2019	
4	Gửi Nghị quyết, Biên bản và quyết định của HĐQT về việc tổ chức ĐH	- Nơi nhận: UBND chứng khoán, Sở GD&ĐT Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Kế hoạch Đầu tư Lâm Đồng (Sở KHĐT) - Công bố thông tin.	<u>06/01</u> 2020	
5	Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu cho ĐH	Triển khai xây dựng các tài liệu ĐH như Mục 2	<u>06/01</u> 2020	<u>13/02</u> 2020
6	Họp HĐQT	Xem xét phê duyệt các tài liệu và thống nhất chương trình chi tiết ngày ĐH	<u>14/02</u> 2020	



7	Gửi TB cho VSD về ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông (CĐ) dự ĐH	Xác định ngày đăng ký cuối cùng là ngày 07/04/2020; Ngày ĐH là: 24/04/2020.	<u>26/03</u> 2020	
8	Nhận danh sách CĐ có quyền tham dự ĐH đến ngày 07/04/2020 của VSD		<u>09/04</u> 2020	
9	Do dịch bệnh thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg về: “các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19” HĐQT gửi CV xin ý kiến kiến CĐ về việc tổ chức ĐH hạn chế số lượng người tham dự”	Công văn số 01-2020/CV-HĐQT	<u>10/04</u> 2020	<u>14/04</u> 2020
10	Nhận ý kiến phản hồi của CĐ	Nhận và tổng hợp ý kiến	<u>15/04</u> 2020	
11	Họp HĐQT về việc gia hạn thời gian ĐH	Nghị quyết số:02/NQ-HĐQT quyết định tạm hoãn ĐH	<u>16/04</u> 2020	
12	Gửi văn bản cho Sở KHĐT xin gia hạn thời gian tổ chức ĐH	Công văn số: 116/CV-CTN ngày 16/04/2020	<u>16/04</u> 2020	
13	Nhận văn bản của Sở KHĐT cho phép gia hạn thời gian tổ chức ĐH	Văn bản số: 32/ĐKKD ngày 21/04/2020	<u>21/04</u> 2020	
14	Thông báo về việc tạm hoãn ĐH	Thông báo số: 02/TB-HĐQT	<u>20/04</u> 2020	
15	Họp HĐQT về việc xác định lại ngày ĐH	Nghị quyết:03/NQ-HĐQT chọn ngày 28/05/2020 là ngày đăng ký cuối cùng; ngày 09/06/2020 là ngày ĐH	<u>02/05</u> 2020	
16	Gửi TB cho VSD về ngày đăng ký cuối cùng	TB số 146/TB -CTN	<u>15/05</u> 2020	
17	Nhận danh sách CĐ có quyền tham dự ĐH đến ngày 28/05/2020 của VSD		<u>29/05</u> 2020	
18	Gửi TB mời họp	CĐ, VSD và Sở KHĐT (kèm theo chương trình họp và tài liệu tham khảo)	<u>30/05</u> 2020	

19	Công bố việc ĐH	Trên Website Công ty, UBCKNN, SGDCK (nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu ĐH bao gồm: TB; Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; Chương trình họp; Phiếu biểu quyết; Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu bổ sung thành viên BKS, thành viên HĐQT; các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp).	<u>30/05</u> 2020	
20	Nhận kiến nghị của CĐ nắm giữ từ 10% cổ phần trong thời gian liên tục ít nhất 6 tháng về các vấn đề liên quan đến ĐH	Chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc ĐH	<u>04/06</u> 2020	<u>06/06</u> 2020
21	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho ĐH, photo tài liệu.		<u>07/06</u> 2020	<u>08/06</u> 2020
22	Đại hội			<u>09/06</u> 2020



Số: 03 /TB-HĐQT

Đà Lạt, ngày 28 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO

Lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng

Theo kế hoạch công tác của Công ty và các quy định pháp luật; Điều lệ hiện hành, Công ty đã triển khai việc lập danh sách cổ đông ngày 08/04/2020 và dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Đại hội) vào ngày 24/04/2020 tuy nhiên do tình hình dịch bệnh COVID -19 phải tạm dừng; nay nhận thấy tình hình phòng chống dịch bệnh khả quan hơn vì vậy Công ty tiếp tục triển khai việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội như sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng

Mã chứng khoán: LDW

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: *UPCOM*

Ngày đăng ký cuối cùng: 28/05/2020

Ngày dự kiến Đại hội: 09/06/2020

1. Lý do và mục đích: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

2. Nội dung cụ thể:

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu - 01 quyền biểu quyết

- Địa điểm thực hiện: 50 Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

- Nội dung họp: Thông báo sau

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng sẽ phối hợp với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam để triển khai các thủ tục có liên quan theo quy định.

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng công bố nội dung nói trên đến Quý cổ đông như tài liệu đính kèm trong hồ sơ Đại hội. Thông báo này thay cho Thông báo số 01/TB-HĐQT ngày 05/03/2020.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDK Hà Nội, VSD;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu, Thư ký HĐQT.

